

Số: 128/2001/QĐ-UB

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 12 năm 2001

QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Viện Kinh tế thành phố.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 21 tháng 6 năm 1994;
- Căn cứ Quyết định số 4310/QĐ-UB-NCVX ngày 20 tháng 12 năm 1994 của Ủy ban nhân dân thành phố, ban hành quy định về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý Nhà nước của Sở, cơ quan ngang Sở thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh;
- Căn cứ các Quyết định số 137/QĐ-UB ngày 03 tháng 8 năm 1988 về thành lập Viện Kinh tế thành phố và Quyết định số 18/2001/QĐ-UB ngày 05 tháng 3 năm 2001 của Ủy ban nhân dân thành phố về hợp nhất Ban Kinh tế Thành ủy vào Viện Kinh tế thành phố;
- Xét đề nghị của Viện trưởng Viện Kinh tế thành phố tại Tờ trình số 121/VKT-TC ngày 25 tháng 6 năm 2001 và của Trưởng Ban Tổ chức Chính quyền thành phố tại Tờ trình số 68/TCCQ ngày 16 tháng 7 năm 2001;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.- Nay ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy chế tổ chức và hoạt động của Viện Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2.- Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Điều 3.- Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng Ban Tổ chức Chính quyền thành phố, Giám đốc các sở - ngành

thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện và Viện trưởng Viện
Kinh tế thành phố có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3
- Văn phòng Chính phủ
- Ban TCCB Chính phủ
- Thường trực Thành ủy
- Thường trực HĐND.TP
- Ủy ban nhân dân thành phố
- Ban Tổ chức Thành ủy
- Ủy ban MTTQ và các Đoàn thể TP
- Công an thành phố (PC.13)
- Viện Kiểm sát nhân dân TP
- Ban Tổ chức Chính quyền TP
- VPHĐ-UB: các PVP, các Tổ NCTH
- Lưu (VX)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH**

Lê Thanh Hải

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 12 năm 2001

QUY CHẾ
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA VIỆN KINH TẾ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 128/2001/QĐ-UB
ngày 24 tháng 12 năm 2001 của Ủy ban nhân dân thành phố)

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1.- Viện Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Viện) là cơ quan nghiên cứu khoa học trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; có chức năng nghiên cứu, tham mưu và tư vấn cho Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố về các vấn đề phát triển và quản lý kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố.

Viện có tư cách pháp nhân, được cấp kinh phí nghiên cứu khoa học và kinh phí hoạt động, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của Nhà nước.

Tên giao dịch tiếng Anh là: Institute for Economic Reseach - Hochiminh city, viết tắt là IER.

Trụ sở của Viện đặt tại số 28, đường Lê Quý Đôn, phường 7, quận 3.

Điện thoại số: (84.8) 9.321346; 9.321349. Số fax: (84.8) 9.321370.

Điều 2.- Viện chịu sự quản lý và chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân thành phố; được Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố giao nhiệm vụ nghiên cứu khoa học thông qua kế hoạch hằng năm và các nhiệm vụ khác phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Viện, được quy định tại Điều 5 của Quy chế này.

Điều 3.- Viện trưởng Viện Kinh tế thành phố (sau đây gọi tắt là Viện trưởng) là người chịu trách nhiệm trước Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố về toàn bộ hoạt động của Viện theo Quy chế này.

Điều 4.- Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam tại Viện hoạt động theo Điều lệ Đảng và các quy định của Đảng phù hợp với Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

Tổ chức Công đoàn tại Viện được tổ chức và hoạt động theo Luật Công đoàn.

Các tổ chức chính trị - xã hội và tổ chức xã hội - nghề nghiệp khác được tổ chức và hoạt động theo Điều lệ của các tổ chức này và pháp luật liên quan hiện hành của Nhà nước.

CHƯƠNG II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 5.- Nhiệm vụ và quyền hạn của Viện:

1. Nghiên cứu khoa học:

1.1- Nghiên cứu xây dựng định hướng, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố năm năm và dài hạn, quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội thành phố trong mối quan hệ với khu vực và cả nước; dự báo xu hướng phát triển; nghiên cứu nguồn nhân lực và các nhân tố phát triển khác; tham gia xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và quy hoạch phát triển ngành trên địa bàn thành phố.

1.2- Nghiên cứu những chính sách và công cụ quản lý kinh tế vĩ mô xuất phát từ thực tiễn của thành phố và khu vực làm cơ sở cho việc đề xuất các giải pháp, biện pháp nhằm phục vụ yêu cầu phát triển của thành phố; đồng thời tham gia đóng góp với Trung ương trong việc hoạch định chính sách quản lý và phát triển kinh tế.

1.3- Nghiên cứu đổi mới cơ chế quản lý kinh tế, quản lý hành chính Nhà nước trong lĩnh vực kinh tế, quản lý và phát triển đô thị; nghiên cứu đề xuất các định chế mới để vận hành theo mục tiêu phát triển.

1.4- Chủ trì nghiên cứu hoặc tham gia nghiên cứu, thẩm định các chương trình, đề án, dự án kinh tế - xã hội theo sự phân công của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố.

1.5- Nghiên cứu soạn thảo hoặc tham gia soạn thảo các văn kiện phục vụ Đại hội Đảng bộ thành phố, Hội nghị Ban chấp hành, Ban Thường vụ Thành ủy theo sự phân công của Thành ủy.

1.6- Nghiên cứu về quản trị và phát triển doanh nghiệp nhằm tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố trong việc quản lý Nhà nước đối với các loại hình doanh nghiệp trên địa bàn và tư vấn cho các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.

2. Giúp Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố theo dõi tình hình kinh tế - xã hội và kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đảng trong lĩnh vực kinh tế:

2.1- Phân tích và cập nhật tình hình phát triển kinh tế - xã hội định kỳ hằng quý, sáu tháng và năm trên địa bàn thành phố nhằm phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố.

2.2- Kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện các Nghị quyết của Đảng trong lĩnh vực kinh tế; tham gia với các sở - ngành sơ kết, tổng kết việc triển khai

Nghị quyết, phát hiện các vấn đề kinh tế - xã hội nảy sinh và đề xuất các giải pháp, biện pháp để đẩy mạnh việc thực hiện Nghị quyết của Đảng.

3. Tổ chức hệ thống thông tin:

3.1- Xây dựng hệ thống thông tin kinh tế - xã hội trong nước và ngoài nước để đáp ứng nghiên cứu phục vụ yêu cầu của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố, trên cơ sở được cung cấp số liệu, tài liệu, thông tin từ các sở - ngành và quận-huyện trên địa bàn thành phố, khai thác mạng thông tin của thành phố và do Viện tổ chức thu thập, điều tra từ các nguồn khác, để xử lý, lưu trữ, quản lý và khai thác cơ sở dữ liệu thông tin.

3.2- Ấn hành tài liệu về kết quả nghiên cứu, tài liệu tham khảo phục vụ lãnh đạo thành phố, đáp ứng công tác nghiên cứu khoa học và yêu cầu của các tổ chức kinh tế.

4. Tư vấn cho các đơn vị kinh tế theo yêu cầu:

4.1- Thực hiện tư vấn kinh tế theo yêu cầu của các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế trong việc xây dựng các dự án đầu tư, dự án tiếp thị, nghiên cứu thị trường, quản trị doanh nghiệp.

4.2- Thực hiện dịch vụ cung cấp thông tin cho các đơn vị kinh tế trong nước và ngoài nước, theo yêu cầu và đúng với quy định hiện hành của Nhà nước.

5. Tổ chức bồi dưỡng cán bộ quản lý kinh tế và tham gia đào tạo cán bộ sau đại học:

5.1- Tổ chức bồi dưỡng kiến thức về kinh tế và quản trị kinh doanh cho đội ngũ cán bộ quản lý kinh tế, quản lý doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

5.2- Tham gia đào tạo cán bộ quản lý kinh tế sau đại học theo quy chế đào tạo của Nhà nước.

6. Hợp tác nghiên cứu, thông tin, tư vấn và đào tạo:

Hợp tác với các cơ quan, tổ chức trong nước và ngoài nước trong việc nghiên cứu, trao đổi cán bộ khoa học, đào tạo và thông tin kinh tế theo quy định hiện hành của Nhà nước.

7. Bảo quản tài liệu, số liệu, kết quả nghiên cứu khoa học:

Viện có trách nhiệm sử dụng, bảo quản các tài liệu, số liệu, kết quả nghiên cứu đã hoặc đang thực hiện của Viện hoặc của các cơ quan khác cung cấp theo đúng quy định của Nhà nước về chế độ bảo mật.

8. Được tạo nguồn thu cho nghiên cứu khoa học (kể cả nguồn thu ngoại tệ), được nhận tài trợ về nghiên cứu khoa học và đào tạo cán bộ của các cơ quan, tổ chức trong nước và ngoài nước theo quy định của Nhà nước; được quyền quản lý, sử dụng các nguồn thu khác theo chế độ tài chính của Nhà nước.

Điều 6.- Các mối quan hệ công tác của Viện:

1. Đối với Thành ủy:

1.1- Viện chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy về phương hướng nghiên cứu khoa học và thực hiện những nhiệm vụ khác theo sự phân công của Thành ủy.

1.2- Kết quả nghiên cứu khoa học của Viện được gửi đến Thường trực Thành ủy để báo cáo và Văn phòng Thành ủy, các Ban Đảng của Thành ủy có liên quan đến nội dung nghiên cứu để tham khảo, sử dụng.

1.3- Viện trưởng, các Phó Viện trưởng và nghiên cứu viên của Viện được dự những hội nghị về kinh tế của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố và Ban Thường vụ Thành ủy, được cung cấp tài liệu liên quan theo quy chế làm việc của Thành ủy.

2. Đối với Hội đồng nhân dân thành phố:

Viện có nhiệm vụ tham gia nghiên cứu nhằm cụ thể hóa Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố và các công tác nghiên cứu khác theo sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố.

3. Đối với Ủy ban nhân dân thành phố:

Viện chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân thành phố về các mặt công tác, tổ chức, biên chế; thực hiện kế hoạch nghiên cứu do thành phố giao và những công việc khác theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân thành phố. Viện có trách nhiệm báo cáo các mặt hoạt động thường kỳ với Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

4. Đối với các cơ quan quản lý Nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan Đảng thuộc Thành ủy:

4.1- Viện có quan hệ phối hợp với tất cả các cơ quan chuyên môn, các cơ quan quản lý Nhà nước và quản lý tổng hợp thuộc Ủy ban nhân dân thành phố nhằm thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Viện theo yêu cầu của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố.

4.2- Viện được phép yêu cầu các sở - ngành và các cơ quan, đơn vị trực thuộc sở - ngành); Ủy ban nhân dân các quận-huyện cung cấp thông tin (số liệu, tài liệu) về kinh tế - xã hội cho Viện; cử cán bộ nghiên cứu tham dự các hội thảo, hội nghị trong lĩnh vực kinh tế - xã hội do các sở - ngành tổ chức, để Viện có điều kiện trực tiếp nắm bắt thông tin nhằm thực hiện chức năng, nhiệm vụ do Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố giao.

4.3- Viện có trách nhiệm giữ mối quan hệ thường xuyên với Văn phòng Thành ủy, các Ban Đảng của Thành ủy, các Cấp ủy quận - huyện và tương đương để thực hiện hoặc tham gia thực hiện nhiệm vụ do Thành ủy phân công và thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Viện theo Quy chế này.

4.4- Viện chịu sự quản lý, hướng dẫn và giám sát của các cơ quan quản lý Nhà nước chuyên ngành thuộc Ủy ban nhân dân thành phố trong các lĩnh vực như Kế hoạch - Đầu tư, Tài chính - Vật giá, Nghiên cứu khoa học, Tổ chức cán bộ,... phù hợp với các quy định của pháp luật.

5. Đối với cơ quan của Trung ương và các tỉnh, thành phố khác:

5.1- Viện có nhiệm vụ phối hợp, hợp tác với các cơ quan nghiên cứu khoa học và đào tạo của Trung ương; các cơ quan chức năng và tổ chức khoa học của các tỉnh, thành, để xây dựng kế hoạch nghiên cứu khoa học và phối hợp thực hiện những chương trình, đề tài nghiên cứu mang tính quốc gia hoặc vùng.

5.2- Viện được quan hệ với các cơ quan Trung ương, các tổ chức kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố, để thu thập thông tin phục vụ cho nghiên cứu, xây dựng quy hoạch kinh tế - xã hội thành phố và đánh giá tình hình thực hiện quy hoạch đó; hoặc để thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu của Trung ương, của Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG

Điều 7.- Viện do Viện trưởng phụ trách chung, có một số Phó Viện trưởng giúp việc theo sự phân công của Viện trưởng.

Viện trưởng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm. Phó Viện trưởng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm theo đề nghị của Viện trưởng. Các chức danh khác của Viện do Viện trưởng bổ nhiệm và miễn nhiệm, theo sự phân cấp quản lý cán bộ của Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố.

Các Phó Viện trưởng là người giúp Viện trưởng, được Viện trưởng phân công chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Viện trưởng về nhiệm vụ được phân công.

Các Trưởng phòng và Trưởng các đơn vị trực thuộc, dựa trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được Viện trưởng giao để cụ thể hóa trách nhiệm, quyền hạn cho phù hợp.

Điều 8.- Trách nhiệm và quyền hạn của Viện trưởng:

1. Tổ chức hoạt động của Viện theo Quy chế này và các hoạt động khác theo sự phân công, giao nhiệm vụ của Thành ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Tham gia hoặc cử người tham gia với các cơ quan chức năng của Nhà nước và của Đảng để thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Thành ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Được cung cấp thông tin nội bộ và được tham khảo, sử dụng tài liệu, số liệu về kinh tế - xã hội ở các cơ quan Nhà nước, cơ quan của Thành ủy, theo nguyên tắc và chế độ lưu trữ, bảo mật hiện hành.

4. Được mời các nhà khoa học, chuyên gia quản lý kinh tế - xã hội trong nước và ngoài nước tham gia những chương trình hoạt động nghiên cứu khoa học và đào tạo của Viện theo quy định của Nhà nước.

5. Đề xuất việc cử cán bộ đi nghiên cứu, học tập, trao đổi khoa học ở trong nước và nước ngoài, theo các quy định hiện hành.

6. Ký kết hợp đồng về nghiên cứu, tư vấn, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, trao đổi thông tin với các cơ quan khoa học, giáo dục và đào tạo, đơn vị kinh tế trong nước và ngoài nước theo quy định của Nhà nước.

7. Quyết định các khoản chi tiêu nhằm bảo đảm hoạt động của Viện theo quy định về chế độ tài chính và kế toán thống kê của Nhà nước.

8. Quyết định thành lập, sáp nhập, giải thể các đơn vị trực thuộc Viện; điều động, đề bạt, bổ nhiệm, miễn nhiệm nhân sự theo sự phân cấp quản lý cán bộ của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 9.- Biên chế và tổ chức bộ máy của Viện:

1. Biên chế của Viện được Ủy ban nhân dân thành phố giao, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Viện.

Ngoài số cán bộ trong biên chế theo chỉ tiêu được giao, Viện được quyền ký hợp đồng thu nhận lao động theo yêu cầu của công tác nghiên cứu và khả năng kinh phí của Viện, dưới hình thức cộng tác viên khoa học hoặc hợp đồng có thời hạn, hợp đồng vụ việc theo quy định của pháp luật về lao động.

2. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và biên chế của Viện, Viện trưởng quyết định thành lập, phân công và quy định chức năng, nhiệm vụ các đơn vị trực thuộc của Viện và báo cáo Ban Tổ chức Chính quyền thành phố để theo dõi.

CHƯƠNG IV TÀI CHÍNH VÀ KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG

Điều 10.- Viện được ngân sách Nhà nước cấp kinh phí hành chính và hoạt động khoa học, quản lý theo chế độ tài chính hiện hành đối với đơn vị sự nghiệp nghiên cứu khoa học.

1. Nguồn thu tài chính của Viện gồm có:

1.1- Ngân sách Nhà nước cấp hàng năm theo kế hoạch ổn định để thực hiện các đề tài nghiên cứu do cấp trên giao, có tính đến yêu cầu xây dựng và phát triển về lâu dài;

1.2- Các khoản thu từ hợp đồng nghiên cứu và tư vấn kinh tế với các cơ quan, tổ chức trong nước và ngoài nước;

1.3- Các khoản thu từ các đơn vị sự nghiệp có thu:

- Các khoản tài trợ của các cơ quan, tổ chức trong nước và ngoài nước theo đúng quy định của Nhà nước;

- Các khoản thu khác.

2. Các khoản chi của Viện bao gồm:

2.1- Chi cho quản lý hành chính theo chế độ quy định đối với cơ quan hành chính sự nghiệp;

2.2- Chi cho quỹ lương của cán bộ - công nhân - viên chức và lao động theo hợp đồng;

2.3- Chi cho hoạt động khoa học;

2.4- Các khoản chi khác.

Điều 11.- Viện trưởng được ủy nhiệm cho Phó Viện trưởng ký kết các hợp đồng nghiên cứu, dưới hình thức khoán theo công trình với các tổ chức và cá nhân thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học và những công việc khác theo chức năng, nhiệm vụ của Viện, phù hợp với chế độ tài chính của Nhà nước đối với hoạt động nghiên cứu khoa học.

CHƯƠNG V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12.- Viện trưởng căn cứ vào nội dung của Quy chế này, ban hành quy chế tổ chức và hoạt động cụ thể của các đơn vị trực thuộc; tổ chức hoạt động của Hội đồng khoa học; quy định cụ thể về chế độ làm việc, chế độ quản lý theo từng lãnh vực, phân công nhiệm vụ cho từng cán bộ nhân viên thuộc phạm vi cơ cấu tổ chức của Viện.

Điều 13.- Việc bổ sung, sửa đổi Quy chế này do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định, trên cơ sở đề nghị của Viện trưởng và Trưởng Ban Tổ chức Chính quyền thành phố.

Điều 14.- Thủ trưởng các sở - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện theo chức năng nhiệm vụ của ngành và địa phương mình, phối hợp với Viện Kinh tế thực hiện tốt Quy chế này./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ